

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**
Bản án số 95/2018/HS-ST
Ngày: 14/9/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thúy Hà và ông Nguyễn Tiến Quân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2018/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/HSST- QĐ ngày 17/8/2018 đối với bị cáo:

Đào Văn H, sinh ngày 24/02/1988

Nơi cư trú: Khu 8, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đào Công H, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1968; anh, chị em ruột: Có 02, bị cáo là thứ nhất; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; Con: Có 02, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang khởi tố về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 04/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ khởi tố về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam 11/3/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang (có mặt).

*** Bị hại:**

1. Chị Bùi Thị Hải Y, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 9, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

3. Chị Triệu Thu L, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm K, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

4. Chị Đặng Thị P, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 10, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

5. Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố T thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

6. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ 18, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

7. Chị Đinh Thị H, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Dương Thị Quỳnh N (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 16, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

3. Anh Hà Văn T, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

** Người làm chứng:*

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 04/5/2017 đến ngày 09/3/2018, trên địa bàn huyện T, tỉnh Phú Thọ và thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, Đào Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 7 giờ ngày 04/5/2017, Đào Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 19P1-015.72 của H đi đến tập thể Xí nghiệp 4, Nhà máy Z121, thuộc khu 11, xã V, huyện T phát hiện thấy các phòng của khu tập thể đều khóa cửa ngoài, không có người, H lấy 01 thanh sắt mang theo dài khoảng 20cm, cạy phá ổ khóa cửa phòng số 2, tầng 1 của chị Bùi Thị Hải Y vào phòng lấy 1.500.000đ để trong 01 ví da màu nâu. Sau đó, H đi lên tầng 2, phá khóa cửa phòng số 3 của Nguyễn Văn D vào phòng lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, số loại INSPIRON 3467 màu đen, Core i5, Ram 4GB cho vào 01 túi xách cũ bằng vải bạt nhiều màu, kích thước khoảng 45 x 35cm của D rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực D, thuộc khu 16, xã Đ, huyện T; trên đường đi, chiếc máy tính bị rơi mất. Hiện không thu hồi được.

Tại Kết luận số 24 ngày 23/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Ba, kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, số loại INSPIRON 3467 màu đen, Core i5, Ram 4GB, giá trị còn lại là 12.276.000đ.

- Lần 2: Khoảng 06 giờ ngày 29/8/2017, Đào Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 19N1-059.38 của H đi từ thành phố V lên thành phố T. H điều khiển xe đi đến khu nhà trọ của ông Phan Thế T ở thôn 8, xã Đ, thành phố T. Thấy các phòng khóa cửa ngoài và không có người, H dùng thanh kim loại dài khoảng 20cm cạy phá khóa cửa phòng số 2 của Triệu Thu L vào phòng lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, Core i3, Ram 4GB cùng dây sạc rồi đi về nhà. Do không bán được và thấy máy tính bị hỏng, H vứt bỏ xuống sông Hồng, đoạn chảy qua khu vực xã M, thành phố V. Máy tính không thu hồi được.

Tại Kết luận số 125 ngày 28/9/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, số loại A441UA, giá trị còn lại là 3.893.200 đồng.

- Lần 3: Sáng ngày 08/9/2017, Đào Văn H điều khiển xe mô tô Honda Wave Alpha, BKS 19N1-059.38 đi lên thành phố T. H đi đến khu phòng trọ của Nguyễn Thị L tại tổ 16, phường T, thành phố T. Phát hiện thấy khu nhà trọ không có người, H dựng xe ở lối đi của tầng âm, rồi dùng 01 thanh kim loại mang theo từ trước dài khoảng 20cm, cạy phá cửa phòng trọ số 2 của Đặng Thị P lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, số loại X552CL 53334G50G cùng bộ dây sạc máy tính. Sau đó H tiếp tục dùng thanh kim loại cạy phá khóa cửa phòng của Nguyễn Ngọc V lấy 01 ví da (cũ) trong có 3.000.000đ cùng một số giấy tờ cá nhân. H lấy tiền, còn ví và giấy tờ vứt bỏ trên đường đi. Chiếc máy tính của P, H bán cho một thanh niên quen trên mạng Facebook, không biết họ tên, địa chỉ nơi ở với số tiền 1.800.000đ. Tiền bán máy tính và số tiền trộm cắp được, H đã chi tiêu cá nhân hết. Máy tính không thu hồi được.

Tại Kết luận số 127 ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, số loại X552CL 53334G50G, giá trị còn lại là 3.380.100 đồng.

- Lần 4: Khoảng 09 giờ ngày 08/9/2017, sau khi trộm cắp tài sản tại khu vực nhà trọ của Nguyễn Thị L, H đi đến khu tập thể xây dựng T, thuộc tổ 18, phường T, thành phố T. Phát hiện thấy nhà Nguyễn Văn K khóa cửa, không có người, H dùng 01 thanh kim loại mang theo dài khoảng 20cm, cạy phá khóa cửa, vào trong phòng trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, số loại A54LAXX289T, chip Core i3, Ram 4GB và dây sạc máy tính để trên bàn gỗ trong phòng khách, mang về nơi ở trọ tại phường V, thành phố V. Sau đó, H bán máy tính cho một thanh niên không biết họ tên, địa chỉ nơi ở với số tiền 2.000.000đ, số tiền này H đã chi tiêu cá nhân hết. Máy tính không thu hồi được.

Tại Kết luận số 127 ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, số loại A54LAXX289T, giá trị còn lại là 3.453.200 đồng.

- Lần 5: Khoảng 08 giờ ngày 09/3/2018, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng, BKS 19K1-222.24 đến khu tập thể Trung tâm Y tế huyện T, thuộc khu 11, thị trấn T. Phát hiện thấy các phòng đều khóa cửa

ngoài và không có người, H lấy chiếc kim điện có tay cầm nhựa màu đỏ để trong cốp xe, cạy phá khóa cửa vào phòng của Dương Thị Quỳnh N lấy 01 ví giả da màu đen, trong ví không có tiền và giấy tờ. H tiếp tục phá khóa mở cửa phòng Hà Văn T nhưng không lấy được tài sản. H cạy phá tiếp khóa cửa phòng của Đinh Thị H lấy 01 túi xách trong túi có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Ins 3567 màu đen, 01 ví giả da màu đen, 01 ví giả da màu trắng cùng nhãn hiệu IVYAccessorize (máy tính và ví để trong 01 túi vải màu đen dạng ba lô có 02 quai xách). H mang số tài sản đã trộm cắp được về nơi ở trọ, 03 ví giả da vứt xuống cạnh ao nước của gia đình ông Vi Bá T tại khu 13, xã Đ, huyện T. Chiếc máy tính, sau đó H đã giao nộp Công an huyện Thanh Ba.

Ngày 10/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba tiến hành truy tìm vật chứng, thu giữ: 02 ví giả da (01 màu trắng, 01 màu đen) cùng nhãn hiệu IVYAccessorize, trong ví giả da màu đen có 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng AGRIBANK mang tên Đinh Thị H; 01 sổ tiết kiệm của ngân hàng Sacombank mang tên Triệu Ngân H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 052434 + 01 thẻ khách hàng của Công ty điện lực Phú Thọ cùng mang tên Triệu Tồn C.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 20/3/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Ba, kết luận: 01 máy tính nhãn hiệu Dell Ins 3567, giá trị còn lại là 5.000.000 đồng; 02 ví giả da nhãn hiệu IVYAccessorize, giá trị còn lại là 600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Đào Văn H đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp là 33.102.500đ (*Ba mươi ba triệu, một trăm linh hai nghìn năm trăm đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSTP ngày 05 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Đào Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại số tiền cụ thể như sau: Chị Bùi Thị Hải Y 1.500.000đ; anh Nguyễn Văn D 12.276.000đ; chị Triệu Thu L 3.893.200đ; chị Đặng Thị P 3.380.100đ; anh Nguyễn Ngọc V 3.000.000đ; ông Nguyễn Văn K 3.453.200đ. Ghi nhận số tiền bồi thường trên bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang theo biên lai số 0000453 ngày 30/8/2018.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 ổ khóa Việt tiếp màu đen, loại khóa quai sách có kích thước 5,2 x 4 x 2cm. Lấy khóa của khuy khóa bị bung gãy từ trong ra ngoài; 01 ổ khóa Việt tiếp màu vàng, loại khóa chữ U có kích thước 6,3 x 4,3 x 1,2cm. Khóa bị bung gãy rồi then khóa; 01 then khóa màu trắng dài 6,7 cm, đường kính 0,9 cm, bị cong; 03 ổ khóa Việt tiếp màu đen, loại khóa quai sách có kích thước 3,6 x 4,5 x 1,7 cm. Lấy khóa của

khuy khóa bị bung vỡ phía trong; 03 ổ khóa Việt tiếp màu đen có kích thước 0,05 x 0,04 x 0,02 m; 01 ổ khóa Việt tiếp màu đen có kích thước 0,045 x 0,035 x 0,017 m.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave anpha màu xanh biển số 19N1-059.38 trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh chứng minh bằng biên bản truy tìm vật chứng; các biên bản khám nghiệm, xác minh hiện trường; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; kết luận định giá tài sản; lời khai những người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 04/5/2017, tại khu tập thể Xí nghiệp 4, nhà máy Z121, thuộc khu 11, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ, bị cáo trộm cắp 1.500.000đ của chị Bùi Thị Hải Y; trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, số loại INSPIRON 3467, Core i5, Ram 4GB, trị giá 12.276.000đ của anh Nguyễn Văn D;

- Lần 2: Khoảng 06 giờ ngày 29/8/2017, tại thôn 8, xã Đ, thành phố T; bị cáo trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, số loại A441UA, trị giá 3.893.200đ của chị Triệu Thu L;

- Lần 3: Buổi sáng ngày 08/9/2017, tại tổ 16, phường T, thành phố T, bị cáo trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, số loại X552CL 53334G50G, trị giá 3.380.100đ của chị Đặng Thị P và 3.000.000đ của anh Nguyễn Ngọc V;

- Lần 4: Khoảng 09 giờ ngày 08/9/2017, tại khu tập thể xây dựng T, thuộc tổ 18, phường T, thành phố T, bị cáo đã trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, số loại A54LAXX289T, trị giá 3.453.200đ của ông Nguyễn Văn K;

- Lần 5: Khoảng 08 giờ ngày 09/3/2018, tại khu tập thể Trung tâm Y tế huyện T, thuộc khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, bị cáo đã trộm cắp 01 máy tính nhãn hiệu Dell Ins 3567, trị giá 5.000.000đ; 02 ví giả da nhãn hiệu IVYAccessorize, trị giá 600.000đ của chị Đinh Thị H.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã có hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã phạm tội từ 02 lần trở lên. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại. Do vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân về tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do bản tính lười lao động, để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Thao và Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Sơn khởi tố về tội trộm cắp tài sản, nên cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh, biển số 19N1-059.38. Xét thấy chiếc xe mô tô này là phương tiện bị cáo sử dụng để phục vụ cho nhu cầu công việc và đi lại hàng ngày của bị cáo và gia đình, không liên quan đến việc trộm cắp tài sản cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với 02 ổ khóa Việt tiếp màu đen, loại khóa quai sách có kích thước 5,2 x 4 x 2cm. Lấy khóa của khuy khóa bị bung gãy từ trong ra ngoài; 01 ổ khóa Việt tiếp màu

vàng, loại khóa chữ U có kích thước 6,3 x 4,3 x 1,2cm. Khóa bị bung gãy rời then khóa; 01 then khóa màu trắng dài 6,7 cm, đường kính 0,9 cm, bị cong; 03 ổ khóa Việt tiếp màu đen, loại khóa quai sách có kích thước 3,6 x 4,5 x 1,7 cm. Lẫy khóa của khuy khóa bị bung vỡ phía trong; 03 ổ khóa Việt tiếp màu đen có kích thước 0,05 x 0,04 x 0,02 m; 01 ổ khóa Việt tiếp màu đen có kích thước 0,045 x 0,035 x 0,017 m là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền là 27.502.500đ. Trong đó: Bị hại Bùi Thị Hải Y 1.500.000đ; bị hại Nguyễn Văn D 12.276.000đ; bị hại Triệu Thu L 3.893.200đ; bị hại Đặng Thị P 3.380.100đ; bị hại Nguyễn Ngọc V 3.000.000đ; bị hại Nguyễn Văn K 3.453.200đ. Bị cáo đã nộp tổng số tiền bồi thường trên cho các bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang theo biên lai số 0000453 ngày 30/8/2018.

Bị hại Đinh Thị đã nhận lại được tài sản bị mất; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị Quỳnh N, chị Nguyễn Thị T, anh Hà Văn T bị phá khóa cửa nhà nhưng không bị mất tài sản gì nên không có đề nghị về bồi thường dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Đỗ Thị Minh A không biết bị cáo sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha màu sơn trắng, BKS 19K1-222.24 của mình vào việc phạm tội, cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập hình thức xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với những người mua máy tính xách tay, bộ dây sạc máy tính do bị cáo trộm cắp bán nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nơi ở nên không có căn cứ xác minh, thu hồi tài sản, cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập hình thức xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang theo biên lai số 0000453 ngày 30/8/2018. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, do vậy miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Tuyên bố:* Bị cáo Đào Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản

* *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 11/3/2018.

* *Căn cứ vào:* Điều 47; 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590, 468 của Bộ luật dân sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 ổ khóa Việt tiếp màu đen, loại khóa quai sách có kích thước 5,2 x 4 x 2cm. Lấy khóa của khuy khóa bị bung gãy từ trong ra ngoài; 01 ổ khóa Việt tiếp màu vàng, loại khóa chữ U có kích thước 6,3 x 4,3 x 1,2cm. Khóa bị bung gãy rồi then khóa; 01 then khóa màu trắng dài 6,7 cm, đường kính 0,9 cm, bị cong; 03 ổ khóa Việt tiếp màu đen, loại khóa quai sách có kích thước 3,6 x 4,5 x 1,7 cm. Lấy khóa của khuy khóa bị bung vỡ phía trong; 03 ổ khóa Việt tiếp màu đen có kích thước 0,05 x 0,04 x 0,02 m; 01 ổ khóa Việt tiếp màu đen có kích thước 0,045 x 0,035 x 0,017m

+ Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh, biển số 19N1-059.38 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2018 giữa Công an thành phố Tuyên Quang với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang)

+ Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền là 27.502.500đ. Trong đó: Bị hại Bùi Thị Hải Y 1.500.000đ; bị hại Nguyễn Văn D 12.276.000đ; bị hại Triệu Thu L 3.893.200đ; bị hại Đặng Thị P 3.380.100đ; bị hại Nguyễn Ngọc V 3.000.000đ; bị hại Nguyễn Văn K 3.453.200đ. Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền bồi thường cho các bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang theo biên lai số 0000453 ngày 30/8/2018.

* *Căn cứ vào:* Khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm, ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang theo biên lai số 0000453 ngày 30/8/2018. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ, do vậy miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

- Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố TQ;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- Chánh án TAND thành phố TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Nhân - Vương Minh Tân

Tạ Hồng Chiến

